ĐẠT

| Phạm Thị Thu Hà haducthao17@gmail.com | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II****NĂM HỌC 2023 - 2024****MÔN: NGỮ VĂN 7****Thời gian làm bài: 90 phút***(Đề gồm 02 trang)* |
| --- | --- |

**I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:**

**DẶN CON**

| Con lớn lên, con ơiYêu đời và yêu ngườiYêu tình yêu say đắmNghìn năm mặn muối đời; Yêu tạo vật thiên nhiên Yêu tổ tiên đất nước Yêu mộng đẹp nối liền Tuổi trẻ, già sau trước. Lòng con rồi tha thiết Cha đoán chẳng sai đâu! Cứ lòng cha cha biết Yêu người đến khổ đau. |  Nhưng con ơi, cha dặn Trong trái tim vô hạn Dành riêng chỗ, con nghe Cho chói ngời tình bạn. Lớn lên con sẽ rõ Tình đó chẳng có nhiều Lại càng nên chăm chút Cho đời thêm phì nhiêu. Cha làm thơ dặn con Mà cũng là tặng bạn Ôi tình nghĩa vẹn tròn Chẳng bao giờ nứt rạn. |
| --- | --- |
|  (Huy Cận, *Hạt lại gieo,* NXB Văn học, 1984) |

**Câu 1 (0,5 điểm):** Trong bài thơ, tác giả chủ yếu sử dụng cách gieo vần nào?

| A. Vần chân | B. Vần lưng | C. Vần liền | D. Vần hỗn hợp |
| --- | --- | --- | --- |

**Câu 2 (0,5 điểm):** Bài thơ có cách ngắt nhịp chủ yếu?

A. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 3/2. B. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 4/1.

C. Ngắt nhịp 4/1 hoặc 3/2. D. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 1/1/3.

**Câu 3 (0,5 điểm):** Người cha **không** muốn khẳng định điều gì qua hình ảnh *“trái tim vô hạn”*?

A. Tình yêu trong trái tim của mỗi người là vô bờ bến.

B. Con hãy dành tình yêu cho muôn vật, muôn loài.

C. Trong tình yêu đó nên dành chỗ cho tình bạn.

D. Trong tình yêu không có chỗ cho tình bạn.

**Câu 4 (0,5 điểm):** Qua bài thơ người cha muốn dặn con phải xem trọng tình cảm nào nhất?

| A. Tình yêu thiên nhiên | B. Tình cảm bạn bè  |
| --- | --- |
| C. Tình yêu đất nước | D. Tình yêu con người |

**Câu 5 (0,5 điểm):** Tưởng tượng mình là người con trong bài thơ, em học được những gì từ lời cha dặn?

| A. Sống là phải học tập | B. Sống là phải cho đi  |
| --- | --- |
| C. Sống phải có trách nhiệm | D. Sống phải biết yêu thương |

**Câu 6 (0,5 điểm):** Trong hai khổ thơ đầu của bài thơ tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì?

| A. So sánh | B. Nhân hóa | C. Điệp ngữ | D. Hoán dụ |
| --- | --- | --- | --- |

**Câu 7 (0,5 điểm):** Những dòng thơ dưới đây có mấy phó từ?

*Cha làm thơ dặn con*

*Mà cũng là tặng bạn*

*Ôi tình nghĩa vẹn tròn*

*Chẳng bao giờ nứt rạn.*

| A. Một  | B. Hai | C. Ba | D. Bốn |
| --- | --- | --- | --- |

**Câu 8 (0,5 điểm):**  Câu thơ “Yêu tổ tiên đất nước” trong khổ thơ thứ 2 có nghĩa là gì?

A. Yêu truyền thống quý báu của dân tộc

B. Yêu những người cho mình cuộc sống

C. Yêu tất cả những người xung quanh

D. Yêu người thân trong gia đình

**Câu 9 (1,0 điểm):**  Theo em trong hai khổ thơ thứ tư, thứ năm người cha muốn nhắn nhủ con điều gì?

**Câu 10 (1,0 điểm):** Từ những cảm nhận về bài thơ, em rút ra được những bài học nào cho bản thân?

**II. VIẾT (4,0 điểm):** Viết bài văn phân tích nhân vật Rùa trong truyện ngụ ngôn “Rùa và Đại Bàng”

**RÙA VÀ ĐẠI BÀNG**

Một hôm, Rùa đi tới một vách đá, đột nhiên có một đôi cánh lớn liệng qua. Rùa ta vô cùng ngưỡng mộ, nghĩ bụng:

– Đây chính là người thầy mà mình đang tìm kiếm.

Rùa liền hét to:

– Đại Bàng ơi, xin hãy dạy tôi bay với!

Đại Bàng ân cần nhắc nhở Rùa:

– Tôi và Rùa không giống nhau. Rùa không có cánh, làm sao mà bay được!

Rùa cầm ra đôi cánh tự làm, liên tục xin:

– Đại Bàng xem, tôi có cánh rồi đây này. Xin anh hãy nhận tôi làm đồ đệ đi.

Đại Bàng đành phải chấp nhận lời thỉnh cầu của Rùa.

– Thôi được, nếu Rùa đã quyết thì tôi sẽ giúp. Nhưng tôi không chắc là Rùa sẽ bay được đâu nhé!

Rùa tự lắp thêm đôi cánh, Đại Bàng nhấc bổng Rùa lên, bay cao hơn những ngọn cây. Rùa thích quá reo lên:

– A ha! Mình sắp biết bay rồi!

Đang bay trên không trung thì Đại Bàng bỏ Rùa ra. Rùa ta giống như diều đứt dây, rơi tự do xuống, mặc cho Rùa cố gắng vỗ đôi cánh tới tấp nhưng không ăn thua gì.

– Cứu với! Ai cứu tôi với…

Rùa rơi thẳng xuống một tảng đá to, khiến cho mai Rùa bị vỡ rạn.

Kể từ đó, trên mai của Rùa có những vết rạn ngang dọc, đó là dấu tích của lần Rùa học bay với Đại Bàng.

 (nguồn*: TheGioiCoTich.Vn*)

**------------HẾT------------**

| UBND THÀNH PHỐ CHÍ LINH**TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM** **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II****NĂM HỌC 2023 - 2024****MÔN: NGỮ VĂN 7** |
| --- | --- |

|  | **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | I | **ĐỌC HIỂU** |
|  | 1 | A | 0,5 |
|  | 2 | A | 0,5 |
|  | 3 | D  | 0,5 |
|  | 4 | B  | 0,5 |
|  | 5 | D | 0,5 |
|  | 6 | C | 0,5 |
|  | 7 | B | 0,5 |
|  | 8 | A | 0,5 |
|  | 9 | HS xác định được điều người cha nhắn nhủ là: + Sống phải biết trân trọng tình cảm bạn bè+ Vun đắp cho tình bạn ngày càng thêm tốt đẹp*Lưu ý*: Học sinh nêu được 1 ý cho 0,5. HS có nhiều cách diễn đạt nhưng phải hướng về chủ đề tình bạn. | 1,0 |
|  | 10 | HS nêu được bài học cho bản thân theo cách riêng. Có thể hướng tới các bài học sau:+ Dành quan tâm, yêu thương cho bạn bè+ Biết nâng niu, trân trọng tình bạn+ Chung tay xây dựng tình bạn ngày càng thêm đẹp đẽ.+ …*Lưu ý*: Học sinh nêu được 1 bài học cho 0,5 điểm. 2 bài học cho 0,75 điểm. Nếu từ 3 bài học trở lên cho điểm tối đa. | 1,0 |
|  | II | **VIẾT** |
|  |  | *a. Đảm bảo bố cục bài phân tích đặc điểm nhân vật gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.* | 0,25 |
|  |  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:**Viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học.* | 0,25 |
|  |  | *c. Phân tích nhân vật Rùa*Học sinh trình bày đảm bảo các yêu cầu sau:**\* Mở bài:** - Giới thiệu khái quát về nhân vật Rùa và truyện ngụ ngôn “Rùa và đại bàng”- Đặc điểm khái quát của nhân vật: khát khao chinh phục những điều mới lạ nhưng không phù hợp với khả năng, hoàn cảnh của bản thân, để rồi nhận về những điều không tốt đẹp.**\* Thân bài:**- Tóm tắt cốt truyện- Chỉ ra đặc điểm của nhân vật:+ Rùa là một con vật luôn có khát khao chinh phục những điều mới lạ: nhờ đại bàng dạy mình tập bay; tự làm cánh để có thể bay; ngồi trên lưng đại bàng để bay lên trời…+ Tuy nhiên khát khao của rùa không phù hợp với thực tế cuộc sống, hoàn cảnh của rùa, để rồi nó phải nhận lấy cái kết đắng: suýt bỏ mạng vì rơi từ trên không trung xuống.+ Nghệ thuật xây dựng nhân vật: nhân hoá, cách kể chuyện ngôi thứ ba, ngôn ngữ sinh động, hấp dẫn.+ Ý nghĩa hình tượng nhân vật: con người chỉ nên sống thực tế, đừng khát vọng quá mức vào những điều không thể thực hiện được, chỉ nên giới hạn những điều có thể làm được ở bản thân.**\* Kết bài:**- Khẳng định ý nghĩa hình tượng nhân vật- Liên hệ bản thân. | 0,52,00,5 |
|  |  | *d. Chính tả ngữ pháp: đảm bảo chuẩn chính tả ngữ pháp tiếng Việt.* | 0,25 |
|  |  | *e. Sáng tạo:* *lời văn kết hợp phân tích, bình luận một cách sinh động, giàu thuyết phục; sáng tạo trong sử dụng ngôn ngữ,* *ý tưởng và cách diễn đạt,...* | 0,25 |